

**Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày 29 tháng 01 năm 2026**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Hồng Tuấn**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Hùng và bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Huyền Phương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2026/TLST-HS, ngày 12 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Đ** - Sinh ngày 15 tháng 01 năm 1973.

Tên gọi khác: Không.

Căn cước công dân số: 015173001613.

Nơi sinh: Tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Q, xã Q, tỉnh Lào Cai.

Nơi tạm trú và nơi ở hiện nay: Khu C, xã P, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do . Trình độ học vấn: Lớp 7/12.

Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị N.

Có chồng đã li hôn là Nguyễn Văn D. Có 02 con; lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999.

- Tiền án: Bản án số 25/2024/HS-ST ngày 07/6/2024, Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Đánh bạc*”, phải nộp 200.000.đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đã nộp xong tiền án phí ngày 07/6/2024. Đang chấp hành thời gian thử thách của án treo tại Ủy ban nhân dân xã P (thị trấn P, huyện P cũ), tỉnh Phú Thọ.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 08/HSST ngày 03/6/2004, Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, phải nộp 50.000.đ tiền án

phí hình sự sơ thẩm. Đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo ngày 03/6/2006 và nộp xong tiền án phí ngày 10/9/2004.

+ Bản án số 28/2016/HSST ngày 25/7/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 27 tháng tù về tội “*Mua bán người*”, phải nộp 200.000.đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 13/3/2018 và nộp xong tiền án phí ngày 11/7/2016.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2025 đến ngày 21/12/2025.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị Hương G; sinh năm 1991 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu D, xã X, tỉnh Phú Thọ.

2. Chị Ngô Thị L; sinh năm 1985 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu T, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

3. Chị Nguyễn Thị T; sinh năm 1969 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu E, xã B, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 09 giờ 45 phút, ngày 19/10/2025, Công an xã P, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra chỗ ở của Nguyễn Thị Đ tại khu C, xã P, tỉnh Phú Thọ, phát hiện có 04 đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền, gồm: Nguyễn Thị Đ, nơi thường trú: Thôn Q, xã Q, tỉnh Lào Cai, hiện đang ở tại khu C, xã P, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Thị T, trú tại: Khu E, xã B, tỉnh Phú Thọ; Ngô Thị L, trú tại: Khu T, xã Y, tỉnh Phú Thọ và Phạm Thị Hương G, trú tại: Khu D, xã X, tỉnh Phú Thọ. Công an xã P đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản làm việc, tạm giữ vật chứng gồm số tiền 2.110.000.đ và 52 quân bài Túlôkhor.

Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Thị Đ đang thuê ngôi nhà của chị Kiều Việt C, có địa chỉ tại: Khu C, xã P (thị trấn P, huyện P cũ), tỉnh Phú Thọ. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/10/2025, khi Được đang ở ngôi nhà nêu trên thì lần lượt có Phạm Thị Hương G, Nguyễn Thị T và Ngô Thị L đến ngôi nhà Đ đang thuê để chơi nói chuyện với nhau. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, tất cả cùng rủ nhau đánh bài với hình thức chơi “Phỏm” thắng thua bằng tiền, tất cả đồng ý. Nguyễn Thị Đ lấy 01 bộ bài Túlôkhor ở ngăn bàn uống nước kê tại gian phòng khách để lên mặt bàn, rồi tất cả cùng ngồi xuống bộ bàn ghế kê tại phòng khách để đánh bài. Cho đến 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang đánh bạc thì bị Công an xã P kiểm tra, phát hiện, lập biên bản làm việc và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Về cách thức đánh bạc như sau: Sử dụng bộ bài Túlôkhor gồm 52 quân bài, mỗi ván chơi người chia bài sẽ trộn đều 52 quân bài rồi chia lần lượt cho từng người chơi theo hướng từ phải qua trái, Phạm Thị Hương G là người chia ván bài đầu tiên. Người thắng ván bài trước sẽ được chia ván bài tiếp theo và được chia 10 quân bài,

những người còn lại sẽ được chia 09 quân bài, số bài còn lại sau khi chia xong sẽ úp xuống và để vào giữa những người chơi. Sau khi những người chơi lên bài, người chia bài sẽ là người được đánh quân bài đầu tiên cho người ngồi phía bên tay phải của mình, nếu người ngồi phía bên tay phải của người đánh bài thấy quân bài mà người ngồi bên phía tay trái của mình vừa đánh ghép lại với các quân bài mà mình đang cầm trên tay hợp thành “Phỏm” (03 quân bài giống nhau hoặc 03 quân bài đứng liền nhau có cùng chất R, C1, B hoặc T1) thì hô “ăn” và lấy quân bài vừa “ăn” để vào vị trí phía trước đang ngồi và chọn một trong số các quân bài đang cầm trên tay để đánh cho người ngồi phía bên tay phải của mình. Nếu không “ăn” thì người ngồi bên tay phải của người vừa đánh bài sẽ bốc 01 quân bài phía trên cùng trong số các quân bài còn lại được đặt ở giữa và tiếp tục đánh bài cho người ngồi phía bên tay phải của mình. Mỗi ván bài, mỗi một người chơi sẽ được đánh 04 quân bài. Trong quá trình đánh bài nếu ai có 03 “Phỏm” thì sẽ hạ bài và báo “Ù”. Nếu không có ai “Ù” thì ai đánh hết 04 quân bài trước sẽ hạ bài trước và thứ tự hạ bài lần lượt từ phải sang trái, sau khi cả 04 người chơi cùng hạ bài thì sẽ tính điểm để xác định thắng thua, ai còn ít điểm nhất sẽ thắng gọi là “nhất”, người ít điểm thứ hai gọi là “nhì”, người ít điểm thứ ba gọi là “ba”, người nhiều điểm nhất gọi là “bét” (số điểm được cộng theo số quân bài còn lại của người chơi, cụ thể: A là 1 điểm, K là 13 điểm, Q là 12 điểm, J là 11 điểm sau đó đến 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2). Nếu các quân bài còn lại có số điểm bằng nhau thì ai là người hạ bài trước là người đó thắng, người không có phỏm thì gọi là “cháy”. Những người chơi phải trả tiền cá cược theo tỷ lệ như sau: Nếu có người “Ù” thì những người chơi còn lại mỗi người phải trả cho người “Ù” số tiền 50.000.đ, người chơi về “nhì” sẽ phải trả tiền cho người “nhất” số tiền 10.000.đ, người chơi về “ba” sẽ phải trả tiền cho người “nhất” số tiền 20.000.đ, người chơi về “bét” sẽ phải trả tiền cho người “nhất” số tiền 30.000.đ, người chơi bị “cháy” phải trả cho người “nhất” số tiền 40.000.đ.

Tổng số tiền mà Nguyễn Thị Đ, Phạm Thị Hương G, Nguyễn Thị T và Ngô Thị L sử dụng để đánh bạc là 2.110.000.đ.

Về vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ gồm: Số tiền 2.110.000.đ và 52 quân bài Túlokhơ.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSKV3 ngày 09/01/2026, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Đ về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 25/2024/HS-ST ngày 07/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả 02 Bản án từ 21 đến 24 tháng tù nhưng trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 28/12/2023 của Bản án số 25/2024/HSST ngày 07/6/2024. Miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về vật chứng, Kiểm sát viên đề nghị: Tịch thu số tiền 2.110.000.đ đã sử dụng đánh bạc để sung quỹ Nhà nước và tịch thu 52 quân bài Túlôkhor để tiêu hủy.

Sau khi nghe kiểm sát viên trình bày luận tội, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không oan, không tự bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị cho được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Kết quả điều tra cùng với lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Từ khoảng 09 giờ 15 phút đến 09 giờ 45 phút ngày 19/10/2025, tại khu C, xã P, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Thị Đ cùng các đối tượng gồm: Nguyễn Thị T, Ngô Thị L và Phạm Thị Hương G đã trực tiếp đánh bạc với nhau dưới hình thức đánh “Phỏm” được thua bằng tiền. Cho đến khoảng 09 giờ 45 cùng ngày, khi đang sát phạt nhau thì bị Công an xã P kiểm tra phát hiện, lập biên bản vụ việc, thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 2.110.000.đ và 52 quân bài Túlôkhor.

Tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Thị Đ và các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc đã được chứng minh làm rõ là 2.110.000.đ, trong đó: Nguyễn Thị Đ sử dụng 750.000.đ để đánh bạc, Phạm Thị Hương G sử dụng 400.000.đ để đánh bạc, Nguyễn Thị T sử dụng 500.000.đ để đánh bạc và Ngô Thị L sử dụng 460.000.đ để đánh bạc.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, thì hành vi phạm tội còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác gồm: Biên bản làm việc ngày 19/10/2025 do Công an xã P lập ngay sau khi kiểm tra, phát hiện hành vi đánh bạc; số tiền 2.110.000.đ thu tại vị trí đánh bạc và 52 quân bài Túlôkhor là phương tiện, công cụ sử dụng để đánh bạc cùng với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các đối tượng đánh bạc cùng với bị cáo và lời khai của người làm chứng...Các tài liệu, chứng cứ và vật chứng đều hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với thời gian địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với các tình tiết sự kiện khác của vụ án và đều được thu thập, kiểm tra đánh giá đầy đủ, toàn diện khách quan đúng quy định của pháp luật. Mặc dù số tiền mà bị cáo Nguyễn Thị Đ và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000.đ nhưng vì trước đó, bị cáo Đ đã bị kết án 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc, vẫn đang trong thời gian thử thách của án treo, chưa được xóa án tích do vậy bị cáo Nguyễn Thị Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến*

100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2]. Mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi đánh bạc là trái pháp luật, cờ bạc là tệ nạn xã hội cần phải xóa bỏ, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, mọi hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào đều bị Nhà nước nghiêm cấm và sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, nhưng chỉ vì ham lợi bất chính, coi thường pháp luật nên vẫn cố ý phạm tội vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng đủ để giáo dục bị cáo và răn đe đối với kẻ khác.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng có nhân thân xấu, đã 03 lần bị kết án phạt tù, lần gần nhất bị phạt tù cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, vẫn đang trong thời gian thử thách của án treo, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm của bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Mặc dù số tiền bị cáo và các đối tượng khác sử dụng để đánh bạc không lớn nhưng căn cứ vào nhân thân của bị cáo thì việc xử lý hình sự và phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thực sự thành khẩn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, có bố mẹ đẻ là người có công, được Nhà nước tặng thưởng H, Huy chương kháng chiến do vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo vẫn chưa chấp hành xong thời gian thử thách của hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 25/2024/HS-ST ngày 07/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ vì vậy phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của Bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 Bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng do bị cáo không có tài sản riêng, là lao động tự do thu nhập thấp nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Đối với Phạm Thị Hương G, Nguyễn Thị T và Ngô Thị L đã có hành vi đánh bạc cùng với bị cáo Đ nhưng vì số tiền đánh bạc chưa đến mức xử lý hình sự, nhân thân không có tiền án, tiền sự về hành vi “*Đánh bạc*” hoặc “*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*” nên Công an xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*” là đúng quy định của pháp luật vì vậy không xem xét xử lý trong vụ án này.

[6] Đối với chị Kiều Việt C là người đã cho Nguyễn Thị Đ thuê nhà ở nhưng không biết hành vi đánh bạc của bị cáo và các đối tượng khác, cũng không hưởng lợi từ việc đánh bạc nên không xem xét trách nhiệm là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ:

- Đối với số tiền 2.110.000.đ là tiền bị cáo Nguyễn Thị Đ và các đối tượng Phạm Thị Hương G, Nguyễn Thị T, Ngô Thị L đã sử dụng vào việc đánh bạc nên phải tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 52 quân bài Tú lơ khơ là công cụ sử dụng để đánh bạc nên phải tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Đ phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10]. Căn cứ vào diễn biến và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Trong quá trình điều tra, truy tố; các quyết định và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra đều hợp pháp, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa và có đủ căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Đ 10** (mười) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 25/2024/HS-ST ngày 07/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Đ phải chấp hành hình phạt chung của cả hai Bản án là **22** (hai mươi hai) tháng tù, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 28/12/2023 của Bản án số 25/2024/HSST ngày 07/6/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt của Bản án.

Miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Thị Đ.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a và điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

+ Tịch thu toàn bộ số tiền 2.110.000.đ (hai triệu một trăm mười nghìn đồng) là tiền đã sử dụng vào việc đánh bạc để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu 52 quân bài Tú lơ khơ là công cụ sử dụng để đánh bạc để tiêu hủy.

(Toàn bộ số tiền hiện đang bị tạm giữ tại tài khoản của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Vật chứng còn lại đang bị tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Phú Thọ và có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2026 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh P với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Phú Thọ có lưu trong hồ sơ vụ án).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Bị cáo Nguyễn Thị Đ phải nộp 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 3 - Phú Thọ;
- Phòng Cảnh sát THAHS Công an tỉnh;
- Văn phòng CQCSĐT (PC01);
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 3 - Phú Thọ;
- UBND xã Q, tỉnh Lào Cai;
- UBND xã P, tỉnh Phú Thọ;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, Công an tỉnh;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hồng Tuấn